

II. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

1.1. Trình tự thực hiện:

- Chủ đầu tư gửi 01 báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng tới Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện kiểm tra các điều kiện nghiệm thu hoàn thành công trình. Trường hợp công trình không được kiểm tra trong quá trình thi công thì thực hiện kiểm tra sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng, quản lý an toàn của chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia hoạt động xây dựng trong thi công xây dựng, từ khi khởi công xây dựng đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình theo quy định của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP và kiểm tra các điều kiện nghiệm thu hoàn thành công trình.

- Trong thời hạn 16 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 12 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh ra thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng theo Phụ lục VI Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 16 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 12 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh (cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

1.8. Lệ phí, phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục VI Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.
- Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;
- Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

**MẪU BÁO CÁO HOÀN THÀNH THI CÔNG XÂY DỰNG
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**
(Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP)

.....(1)
Số:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO
HOÀN THÀNH THI CÔNG XÂY DỰNG
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi:(2)

.....(1) báo cáo kết quả nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng với các nội dung sau:

1. Tên hạng mục công trình, công trình xây dựng: ... (3) ... thuộc dự án.....
2. Mã định danh dự án... (4) ... Mã định danh công trình xây dựng ... (5) ...
3. Địa điểm xây dựng:
4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:
5. Quy mô hạng mục công trình, công trình xây dựng: (nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình).
6. Danh sách các nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng.
7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến).
8. Khối lượng của các loại công việc xây dựng chủ yếu đã được thực hiện.
9. Đánh giá về chất lượng hạng mục công trình, công trình xây dựng so với yêu cầu của thiết kế.
10. Báo cáo về các điều kiện để đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng.
11. Kèm theo báo cáo là danh mục hồ sơ hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

Chủ đầu tư cam kết đã tổ chức thi công xây dựng theo đúng hồ sơ thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt, giấy phép xây dựng (hoặc căn cứ miễn phép theo quy định của pháp luật về xây dựng); tập hợp hồ sơ hoàn thành công trình đầy đủ và tổ chức nghiệm thu hạng mục công trình, công trình xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị(2)... tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hạng mục công trình, công trình xây dựng theo thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

Ghi chú:

(1) Tên của chủ đầu tư.

- (2) Cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư theo thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.
- (3) Tên hạng mục công trình, công trình xây dựng hoặc phần công trình trong trường hợp đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu từng phần công trình.
- (4), (5) Mã định danh dự án/Mã định danh công trình xây dựng theo quy định của Chính phủ về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

MẪU THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU HOÀN THÀNH
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
(Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP)

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU HOÀN THÀNH
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi:(2)

Căn cứ(3)

Căn cứ giấy phép xây dựng số ... (đối với trường hợp công trình xây dựng phải có giấy phép xây dựng);

Căn cứ vào hồ sơ thiết kế xây dựng công trình và các hồ sơ thiết kế điều chỉnh (nếu có) được thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng;

Căn cứ báo cáo hoàn thành thi công xây dựng của chủ đầu tư số; báo cáo khắc phục tồn tại của chủ đầu tư số... (nếu có); biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình số.....;

Căn cứ các văn bản có liên quan theo quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có);

.....(1) chấp thuận kết quả nghiệm thu(4) của(2) đối với công trình/hạng mục công trình như sau:

1. Thông tin về công trình

a) Tên công trình/hạng mục công trình: (5)

b) Mã định danh dự án... (6) ... Mã định danh công trình xây dựng ... (7) ...

c) Địa điểm xây dựng:

d) Loại và cấp công trình.

đ) Mô tả các thông số chính của công trình.

2. Yêu cầu đối với chủ đầu tư

a) Lưu trữ hồ sơ công trình theo quy định.

b) Quản lý, khai thác, vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

c) Các yêu cầu khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: ...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)*

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư theo thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.
- (2) Tên của chủ đầu tư.
- (3) Văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.
- (4) Nghiệm thu hoàn thành hoặc nghiệm thu có điều kiện, nghiệm thu một phần theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 24 Nghị định 207/2026/NĐ-CP.
- (5) Tên công trình/hạng mục công trình và phạm vi được chấp thuận kết quả nghiệm thu.
- (6), (7) Mã định danh dự án theo quy định của Chính phủ về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

2. Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)

2.1. Trình tự thực hiện:

- Chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình gửi 01 bản báo cáo kết quả thực hiện công việc tổ chức kiểm tra, kiểm định để đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình hoặc đánh giá an toàn công trình và đề xuất phương án gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có), xác định thời gian được tiếp tục sử dụng công trình sau khi sửa chữa, gia cố; tổ chức gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có) để đảm bảo công năng và an toàn sử dụng đến Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Báo cáo kết quả thực hiện công việc tổ chức kiểm tra, kiểm định để đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình hoặc đánh giá an toàn công trình và đề xuất phương án gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có), xác định thời gian được tiếp tục sử dụng công trình sau khi sửa chữa, gia cố; tổ chức gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có) để đảm bảo công năng và an toàn sử dụng theo Phụ lục XIa Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc UBND cấp tỉnh, hoặc UBND cấp xã nơi xây dựng công trình theo phân cấp.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thông báo ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình theo Phụ lục XIb Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

2.8. Lệ phí, phí: Không có.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC:

- Báo cáo về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình theo quy định tại Phụ lục XIa Nghị định số 207/2026/NĐ-CP;

- Thông báo ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình theo quy định tại Phụ lục XIb Nghị định số 207/2026/NĐ-CP.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

- Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

MẪU BÁO CÁO VỀ VIỆC KÉO DÀI THỜI HẠN SỬ DỤNG CỦA CÔNG TRÌNH
(Phụ lục XIa ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP)

...(1)...
Số: /

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO VỀ VIỆC KÉO DÀI THỜI HẠN SỬ DỤNG CỦA CÔNG TRÌNH

Kính gửi:(2)

.....(1) báo cáo về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình với các nội dung sau:

1. Thông tin về công trình

- Tên và địa chỉ công trình;
- Mã định danh công trình xây dựng ...(3) ...
- Tên chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình;
- Loại và cấp công trình;
- Quy mô công trình;
- Năm xây dựng và năm đưa vào sử dụng;
- Thời hạn sử dụng theo thiết kế.

2. Kết quả thực hiện

.....(1) đã tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các công việc:

- Kết quả kiểm tra, kiểm định để đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình và đề xuất phương án gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có), xác định thời gian được tiếp tục sử dụng công trình sau khi sửa chữa, gia cố;
- Công tác gia cố, cải tạo, sửa chữa hư hỏng công trình (nếu có) để bảo đảm công năng và an toàn sử dụng.

Đề nghị.... (2) xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CHỦ SỞ HỮU HOẶC CHỦ QUẢN LÝ,
SỬ DỤNG CÔNG TRÌNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

Ghi chú:

- (1) Tên của chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình.
- (2) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 9 Điều 43 Nghị định này.
- (3) Mã định danh công trình xây dựng theo quy định của Chính phủ về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

MẪU THÔNG BÁO
Ý KIẾN VỀ VIỆC KÉO DÀI THỜI HẠN SỬ DỤNG CỦA CÔNG TRÌNH
(Phụ lục XIb ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP)

...(1) ... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /....., ngày tháng năm 202...

THÔNG BÁO
Ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình

Kính gửi:(2).....

Căn cứ khoản 9 Điều 43 Nghị định số ../2026/NĐ-CP ngày ../../2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ báo cáo số ... ngày ... của ...(2)... về việc ... (Mã hồ sơ TTHC số...);

Căn cứ khác (nếu có);

....(1) thông báo ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng đối với công trình như sau:

1. Thông tin về công trình

- Tên và địa chỉ công trình;
- Mã định danh công trình xây dựng..(4)..
- Tên chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình;
- Loại và cấp công trình;
- Quy mô công trình;
- Năm xây dựng và năm đưa vào sử dụng;
- Thời hạn sử dụng theo thiết kế.

2. Ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng công trình

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-(để b/c);
- Bộ phận một cửa;
- (3);
- Lưu:...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 9 Điều 43 Nghị định này.
- (2) Tên của chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình.
- (3) Các cơ quan có liên quan (nếu cần).
- (4) Mã định danh công trình xây dựng theo quy định của Chính phủ về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.